

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 316/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 23 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Du lịch
tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2024 - 2029

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 và Thông tư số 01/2022/TT-BNV ngày 16/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau tại Công văn số 01/HHDL ngày 08/01/2024 và ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 142/TTr-SNV ngày 19/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau đã được Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2024 - 2029 thông qua ngày 05/01/2024 (kèm theo Điều lệ).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên của Hội

- Tên tiếng Việt: Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau.
- Tên tiếng anh: Camau Tourism Association.
- Tên viết tắt: CMTA.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của các cá nhân, tổ chức và các doanh nghiệp trong tỉnh Cà Mau hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ du lịch và có liên quan đến du lịch tự nguyện thành lập, nhằm mục đích liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong kinh doanh, dịch vụ, bình ổn thị trường, nâng cao giá trị và chất lượng sản phẩm du lịch, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại số 28, đường Phan Ngọc Hiển, Phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Điều 4. Phạm vi hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trên phạm vi tỉnh Cà Mau, trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ du lịch và các lĩnh vực khác có liên quan đến du lịch.

2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

- Tự nguyện, tự quản.
- Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
- Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.

4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương II

QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền mục đích của Hiệp hội.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.
7. Thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
8. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được phê duyệt. Không lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hiệp hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hiệp hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hiệp hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: Các cá nhân, tổ chức và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ du lịch có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội, có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

b) Hội viên liên kết: Các cá nhân, tổ chức và các doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch tự nguyện tham gia Hiệp hội, có đóng góp cho Hiệp hội nhưng chưa đủ điều kiện hoặc chưa có nguyện vọng trở thành hội viên chính thức.

c) Hội viên danh dự: Các cá nhân, nhà quản lý, nhà khoa học - kỹ thuật và tổ chức, pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát triển ngành du lịch nói chung và Hiệp hội nói riêng được Ban Chấp hành Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức: Các cá nhân, tổ chức và các doanh nghiệp tán thành Điều lệ Hiệp hội có đơn xin gia nhập Hiệp hội thì được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, chấp thuận.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội, theo quy định; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban Lãnh đạo và Ban Kiểm tra theo quy định của Hiệp hội.
5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được khen thưởng theo quy định của Hiệp hội.
7. Được cấp thẻ hội viên.
8. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được Lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội.
5. Đóng đầy đủ lệ phí gia nhập, hội phí và các khoản khác theo quy định của Hiệp hội.
6. Hội viên liên kết không phải đóng hội phí, chỉ đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội và đóng góp các khoản khác theo tự nguyện.
7. Hội viên danh dự không phải đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội và hội phí.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hiệp hội

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên:
 - a) Hồ sơ hội viên cá nhân: Đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội (theo mẫu); Tờ khai hội viên cá nhân.
 - b). Hồ sơ hội viên tổ chức (doanh nghiệp): Đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội (theo mẫu); Tờ khai hội viên; bản sao giấy phép kinh doanh.
 - c) Thẩm quyền kết nạp hội viên: Thực hiện theo nghị quyết của Ban Chấp hành, Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định công nhận hội viên mới. Ban Chấp hành Hiệp hội tổ chức kết nạp hội viên mới. Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày sau khi kết nạp, Văn phòng Hiệp hội thông báo danh sách hội viên mới cho tất cả các hội viên trong Hiệp hội.
2. Thủ tục ra khỏi Hiệp hội:
 - a) Hội viên xin ra khỏi Hiệp hội, phải có đơn gửi Ban Chấp hành.
 - b) Hội viên bị khai trừ khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến uy tín và tài chính của Hiệp hội. Hội viên không đóng hội phí một năm mặc dù đã được nhắc nhở.

c) Hội viên sẽ bị xóa tên khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoạt động, giải thể hoặc tuyên bố phá sản. Trường hợp bị đình chỉ tạm thời hoạt động thì quyền của hội viên chỉ tiếp tục khi được phép hoạt động trở lại.

d) Ban Chấp hành Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút khỏi Hiệp hội, hội viên bị khai trừ và hội viên bị xóa tên cho tất cả các hội viên khác biết.

đ) Quyền và nghĩa vụ của hội viên bị chấm dứt ngay sau khi Ban Chấp hành Hiệp hội ra thông báo.

Chương IV **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường trực.
4. Ban Kiểm tra.
5. Tổng Thư ký.
6. Văn phòng.
7. Các tổ chức thuộc Hiệp hội.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

- a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
- b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;
- b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
- c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Hiệp hội;
- d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực; quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;
- đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường trực, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

- a) Ban Chấp hành hoạt động theo quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;
- b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường trực hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;
- c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;
- d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 15. Ban Thường trực

1. Ban Thường trực Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường trực gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường trực do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường trực cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường trực:

a) Ban Thường trực hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường trực mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường trực;

c) Các cuộc họp của Ban Thường trực là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường trực tham gia dự họp. Ban Thường trực có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường trực quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường trực được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường trực dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 16. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm Trưởng ban, và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 17. Chủ tịch và Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường trực về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường trực;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường trực ký các văn bản của Hiệp hội;

đ) Khi Chủ tịch Hiệp hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hiệp hội.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Điều 18. Tổng Thư Ký

1. Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, trước Ban Chấp hành và trước pháp luật về mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

2. Tham mưu xây dựng quy chế hoạt động, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành phê duyệt.

3. Định kỳ báo cáo cho Ban Chấp hành về các hoạt động của Hiệp hội và của Văn phòng Hiệp hội.

4. Lập báo cáo hằng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

5. Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

6. Chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chấp hành, các cuộc hội nghị, Hội thảo do Hiệp hội tổ chức và tổ chức triển khai các hoạt động khác theo nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành.

7. Thực hiện các công việc do Chủ tịch Hiệp hội ủy quyền (nếu có).

Điều 19. Văn phòng

Văn phòng Hiệp hội hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội; các nhân viên làm việc tại Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng theo chế độ hợp đồng có thời hạn.

Điều 20. Các tổ chức thuộc Hiệp hội

Hiệp hội được thành lập các chi hội, phân hội trực thuộc. Mỗi chi hội có từ 05 (năm) hội viên trở lên (dưới đây gọi tắt là chi hội). Chi hội có nhiệm vụ đôn đốc hội viên trong chi hội thực hiện Điều lệ, nghị quyết của Hiệp hội. Chi hội tổ chức hội nghị toàn thể hội viên mỗi năm 01 (một) lần để bầu Chi hội trưởng. Các chi hội, phân hội do Hiệp hội thành lập không có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng.

Chương V**CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ****Điều 21. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI**TÀI CHÍNH, TÀI SẢN****Điều 22. Tài chính, tài sản của Hiệp hội****1. Tài chính của Hiệp hội:****a) Nguồn thu của Hiệp hội:**

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hằng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hiệp hội: Tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 24. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hiệp hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 25. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật tùy mức độ mà phê bình, khiển trách, cảnh cáo, xóa tên trong danh sách hội viên hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

Chỉ có Đại hội Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 27. Hiệu lực thi hành Điều lệ Hiệp hội

1. Điều lệ Hội Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau gồm 8 Chương, 27 Điều đã được Đại hội đại biểu Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2024 - 2029 thông qua ngày 05 tháng 01 năm 2024 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Du lịch tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2024 - 2029 có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.